TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HS-ST
Ngày 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Kim Niệm;
Bà Lê Thị Thùy Vân

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa*:**
Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS, ngày 11/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Thế T, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu L (Đã chết) và bà Tạ Thị N, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Ph, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/02/2007, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 559 đưa đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng tại Cơ sở giáo dục Phú Hòa, đến ngày 30/8/2008 chấp hành xong. Bị cáo Hoàng Thế T được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Hoàng Thị Th; bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990; bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Quốc Th được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D, sinh năm 1956 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Lê Thị Th, sinh năm 1986; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: 01 tiền án: Ngày 29/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bàu

Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù, chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm – Bộ Công an đến ngày 29/9/2017 được trả tự do; tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 14/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã xóa án tích. Ngày 18/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Văn T được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Lê Văn N, sinh năm 1977 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp 6, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh D (đã chết) và bà Lưu Thị V (đã chết); bị cáo có vợ là Viên Thị L, sinh năm 1984; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm xử phạt Lê Văn N 03 tháng tù về tội Đánh bạc, ngày 18/12/2016 đã chấp hành xong. Bị cáo Lê Văn N được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Văn H (Nam), sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Văn H được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1949; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Nguyễn Văn Th được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: Hoàng Văn L, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1959; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Hoàng Văn L được áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh từ ngày 06/9/2019 đến ngày 06/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Bà Trần Thị L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 03/9/2019, Nguyễn Quốc Th đến quán cà phê của Hoàng Thế T thuộc ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo để uống nước thì gặp Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T và Hoàng Thế T. Tại đây, T rủ tất cả đánh bạc thắng thua bằng tiền hình thức "Xóc đĩa" mỗi ván đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng tại phòng phía sau quầy bán nước, tất cả đồng ý. Tuấn lấy ra 01 chiếc chiếu, 01 nắp nhựa, 01 chén sành và 04 mảnh giấy được cắt tròn có in hình "Cơ, rô, chuồn, bích", Th đứng ra làm cái, những người khác đặt tiền. Trong lúc Th, T, Th, H, T tham gia đánh bạc thì Lê Văn N, Hoàng Văn L vào tham gia đánh bạc. Nguyễn Quốc Th, Hoàng Thế T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Hoàng Văn L đánh bạc đến 20 giờ 25 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Phú Giáo bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.000.000 đồng, 01 cái chiếu, 01 bộ chén dĩa, 04 nút bào hình tròn, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Quốc Th sử dụng 1.660.000 đồng để đánh bạc, trong lúc đánh bạc T mượn của Nguyễn Văn H 1.000.000 đồng, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 2.660.000 đồng. T làm cái đánh thắng số tiền 3.800.000 đồng, Th trả cho H 1.000.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Th số tiền 4.460.000 đồng.

Hoàng Thế T sử dụng số tiền 3.450.000 đồng để đánh bạc, T đánh thua hết 2.150.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang T bỏ số tiền 1.000.000 đồng ra chiếu bạc và thu giữ trên người T số tiền 300.000 đồng.

Nguyễn Văn Th sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, đặt 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, thắng 01 ván và thua 01 ván, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Th số tiền 600.000 đồng.

Nguyễn Văn H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, H đánh thắng được 1.000.000 đồng và cho Th mượn để đánh bạc, trong lúc đánh bạc Th đã trả lại cho H 1.000.000 đồng, H đặt tiền và bị thua còn lại số tiền 50.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người H số tiền 50.000 đồng.

Nguyễn Văn T sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, T đánh thua hết 300.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người T số tiền 2.700.000 đồng.

Lê Văn N sử dụng 130.000 đồng để đánh bạc, N đặt 02 ván mỗi ván 50.000 đồng, N đánh thua hết 100.000 đồng, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người N số tiền 30.000 đồng.

Hoàng Văn L sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, L đặt 02 ván, thắng 01 ván, thua 01 ván. Khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người L số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 cái chiếu, 01 cái chén, 01 cái dĩa, 04 nút bài hình tròn có in hình "Cơ, rô, chuồn, bích", 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.
- Số tiền 1.000.000 đồng tại chiếu bạc.
- Số tiền 4.460.000 đồng của Nguyễn Quốc Th.
- Số tiền 300.000 đồng của Hoàng Thế T.
- Số tiền 600.000 đồng của Nguyễn Văn Th.
- Số tiền 50.000 đồng của Nguyễn Văn H.
- Số tiền 2.700.000 đồng của Nguyễn Văn T.
- Số tiền 30.000 đồng của Lê Văn N.
- Số tiền 700.000 đồng của Hoàng Văn L.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 61F1-320.20 do Nguyễn Quốc Th mượn của Nguyễn Quốc B (sinh năm 1986, nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), ông Bình không biết Th sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho ông Bình. Ông Bình nhận tài sản và không yêu cầu gì.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius biển số 37F1-948.07 do Nguyễn Văn T mượn của Trần Thị L (sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), bà Lịch không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho bà Lịch. Bà Lịch nhận tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT–VKSPG ngày 08/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L phạm tội "Đánh bạc"; đề nghị xem xét cho các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th, Hoàng Văn L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xem xét cho bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế T từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù;

Đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy: 01 cái chiếu, 01 cái chén, 01 cái dĩa, 04 nút bài hình tròn có in hình "Cơ, rô, chuồn, bích", 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 9.840.000 đồng (chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (bao gồm: 1.000.000 đồng tại chiếu bạc, 4.460.000 đồng của Nguyễn Quốc Th sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, 300.000 đồng của Hoàng Thế T sử dụng vào việc phạm tội, 600.000 đồng của Nguyễn Văn Th sử dụng vào việc phạm tội, 50.000 đồng của Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội, 2.700.000 đồng của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc phạm tội, 30.000 đồng của Lê Văn N sử dụng vào việc phạm tội, 700.000 đồng của Hoàng Văn L sử dụng vào việc phạm tội).

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Trong lời nói sau cùng các bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, đã nhận thức về hành vi của mình là sai trái, từ nay về sau không bao giờ có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 03/9/2019, tại ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo các bị cáo đã đánh bạc thắng thua bằng tiền hình thức "xóc đĩa" mỗi ván đặt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Nguyễn Quốc Th sử dụng 1.660.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Th số tiền 4.460.000 đồng. Hoàng Thế T sử dụng số tiền 3.450.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang T bỏ số tiền 1.000.000 đồng ra chiếu bạc và thu giữ trên người T số tiền 300.000 đồng. Nguyễn Văn Th sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người Th số tiền 600.000 đồng. Nguyễn Văn H sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người H số tiền 50.000 đồng. Nguyễn Văn T sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người T số tiền 2.700.000 đồng. Lê Văn N sử dụng 130.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người N số tiền 30.000 đồng. Hoàng Văn L sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, khi bị Công an bắt quả tang thu giữ trên người L số tiền 700.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L khai nhận: Nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo công bố tại phiên tòa giống với nội dung Cáo trạng mà các bị cáo đã nhận và phù hợp với diễn biến sự việc, hành vi của các bị cáo. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, các bị cáo biết được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với các tình tiết của vụ án được chứng minh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 9.840.000 đồng (Nguyễn Quốc Th sử dụng 1.660.000 đồng; Hoàng Thế T sử dụng số tiền 3.450.000 đồng; Nguyễn Văn Th sử dụng 600.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng 300.000 đồng; Nguyễn Văn T sử dụng 3.000.000 đồng; Lê Văn N sử dụng 130.000 đồng; Hoàng Văn L sử dụng 700.000 đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Hoàng Thế T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua đó, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L chưa từng có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cho các bị cáo này. HĐXX xét thấy các bị cáo này có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền nên chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T đã có 01 tiền án: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng xử 04 năm tù chưa được xóa án tích. Về nhân thân: Đã từng bị phạt tù về các tội Cố ý gây thương tích (2005) và Tàng trữ trái phép chất ma túy (2009). Do đó, HĐXX không áp dụng được hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 cái chiếu, 01 cái chén, 01 cái dĩa, 04 nút bài hình tròn có in hình "Cơ, rô, chuồn, bích", 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.000.000 đồng tại chiếu bạc do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 4.460.000 đồng của Nguyễn Quốc Th sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng của Hoàng Thế T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 600.000 đồng của Nguyễn Văn Th sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 50.000 đồng của Nguyễn Văn H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 2.700.000 đồng của Nguyễn Văn T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 30.000 đồng của Lê Văn N sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 700.000 đồng của Hoàng Văn L sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 61F1-320.20 do Nguyễn Quốc Th mượn của Nguyễn Quốc B (sinh năm 1986, nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), ông Bình không biết Th sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho ông Bình. Ông Bình nhận tài sản và không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius biển số 37F1-948.07 do Nguyễn Văn T mượn của Trần Thị L (sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp 3, xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương), bà Lịch không biết T sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho bà Lịch. Bà Lịch nhận tài sản và không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo về tội danh và các tình tiết khác đối với các bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Thế T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng);

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th 35.000.000 (ba mươi lăm triệu đồng);

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 35.000.000 (ba mươi lăm triệu đồng);

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 30.000.000 (ba mươi triệu đồng);

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000 (ba mươi triệu đồng);

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 30.000.000 (ba mươi triệu đồng);

2.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án;

3. Về vật chứng của vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái chiếu, 01 cái chén, 01 cái dĩa, 04 nút bài hình tròn có in hình "Cơ, rô, chuồn, bích", 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 9.840.000 đồng (chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo và Giấy chuyển khoản, chuyển tiền điện tử vào tài khoản của Chi cục Thi hành án huyện Phú Giáo ngày 12/11/2019 tại Kho bạc nhà nước huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Quốc Th, Nguyễn Văn T, Lê Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th và Hoàng Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA